

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 175/2017/HSST

Ngày: 07/12/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT

*** Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Lê Phương

Các hội thẩm nhân dân:

- Ông Phan Hồng Liêm

- Bà Lưu Thị Thôi

*** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết:** Bà Trần Thị Kim Trang - Kiểm sát viên.

*** Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** bà Trần Thị Nhàn

Ngày 07 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 176/2017/HSST ngày 16 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

1/ Phan Văn B – sinh ngày 08/9/1994

Tên gọi khác: L E

Nơi sinh: Bình Thuận

Nơi ĐKKHTT: khu phố B, phường L, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

Chỗ ở hiện nay: khu phố B, phường L, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Học vấn: 02/12 ; Nghề nghiệp: không.

Cha: Phan R – sinh năm – Nghề nghiệp: bốc vác

Mẹ: Nguyễn Thị H – sinh năm 1970 - Nghề nghiệp: Nội trợ.

Nơi cư trú: khu phố B, phường L, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

Anh, chị, em ruột: có 03 người. Lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 2001, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Tiền án, Tiền sự: không

Quá trình hoạt động nhân thân:

Theo bản án số 58/2017/HSST ngày 31/5/2017 Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xử phạt 09 tháng tù giam về tội: trộm cắp tài sản . Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 30/10/2017.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ Châu S – sinh năm 1988

Tên gọi khác: S c

Nơi sinh: Bình Thuận

Nơi ĐKKHKT: khu phố B, phường L, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

Chỗ ở hiện nay: khu phố B, phường L, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: không.

- Cha: ông Châu M (đã chết)

- Mẹ: bà Nguyễn Thị T, sinh năm Nghề nghiệp: Nội trợ

Trú tại: thôn T, xã T, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

- Anh, chị, em ruột: có 06 anh em, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình.

- Chung sống không đăng ký kết hôn với : bà Đặng Trà PM - sinh năm và có 01 người con sinh năm 2016.

Trú tại: khu phố B, phường Đ, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

- Tiền án, tiền sự: không.

- Về hoạt động nhân thân:

+ Ngày 06/8/2003, Châu S bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Thiết quyết định đưa vào trường giáo dưỡng về hành vi Cướp tài sản, chấp hành xong ngày 08/8/2005.

+ Ngày 10/9/2010, Châu S bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xử phạt 05 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 04/11/2014, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt từ ngày 11/9/2017, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố Phan Thiết. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:** bà Nguyễn Thị T – sinh năm 1986 (có mặt)

Nơi cư trú: khu phố B, phường L, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Nguyễn Cương T1 – sinh năm 1982 (vắng mặt).

Nơi cư trú: thôn X, xã P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

NHẬN THẤY

Các bị cáo Phan Văn B, Châu S bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 04 giờ ngày 18/11/2016 Phan Văn B và Châu S rủ nhau đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu sài. Khi đến tại khu phố 4, phường Lạc Đạo thì thấy phía sau bên trong sân nhà bà Nguyễn Thị T có 01 chiếc xe mô tô hiệu SYM Galaxy màu vàng đen trắng, biển số 86C1-468.61 của bà T đang dựng nên S đã dùng tay kéo hàng rào lưới thép B40 nhà bà T ra để B vào dắt xe mô tô. Khi B vào bên trong dắt xe mô tô thì S đứng bên ngoài cảnh giới, B vào bên trong thấy xe mô tô trên có khóa cổ nên đã dùng 01 con dao để

phá khóa cổ xe mô tô. Sau khi B dắt được xe mô tô biển số 86C1-468.61 ra bên ngoài thì S và B cùng dắt xe đi một đoạn. Sau đó cả hai mở cốp xe mô tô để tìm tài sản bên trong thì thấy có giấy đăng ký xe mô tô biển số 86C1-468.61 mang tên Nguyễn Thị T (bản photo công chứng) và 01 thẻ ATM. S và B dùng các khóa để mở ổ xe mô tô bên trong xe để tháo biển số xe ra rồi ném đi cùng với thẻ ATM và con dao phá khóa xe trên. Sau đó, S và B đem xe đến tiệm bán cá Thiên Phú thuộc phường Phú Thủy chơi và gặp Hoàng Ngọc Tr (sinh năm 1985, trú tại khu phố M, phường P) là bạn quen biết của S, S nói đang kẹt tiền và nhờ Tr chỉ chỗ để S cầm chiếc xe mô tô của chị gái, khi nói với Trai thì S có đưa giấy đăng ký xe mô tô (bản photo công chứng) mang tên của bà T cho Tr xem nên Tr đã tin và dẫn S đến tiệm sửa xe của ông Nguyễn Cương T1 (sinh năm 1982, trú tại thôn X, xã P) ở khu phố 1, phường P, thành phố P để S cầm xe cho ông T1 với giá 2.000.000 đồng. S đưa cho Trai 200.000 đồng, số tiền còn lại S và B đã chơi bắn cá hết.

Đến ngày 22/11/2016 bà Nguyễn Thị T phát hiện xe mô tô của mình đang ở tiệm sửa xe của ông T1 nên đã báo công an đến làm việc.

Tại kết luận định giá tài sản số 156/HĐĐGTS ngày 07/12/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự đã kết luận:

“ 01 xe gắn máy hiệu SYM GALAXY – Biển số 86C1-468.61 – Số máy: MVBACD015064 – Số khung: 11HDFD015064 – Tình trạng: Xe đã qua sử dụng, đang hoạt động bình thường – Tỷ lệ sử dụng còn lại: 80% - Giá trị của xe là: 16.000.000 đồng.”

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị hội đồng xét xử áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 138, Điều 33, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) để xử phạt bị cáo Phan Văn B mức án từ 12 tháng đến 18 tháng tù, bị cáo Châu S từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Các bị cáo xác định cáo trạng truy tố không oan sai và đã khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ do cơ quan điều tra thu thập, đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 04 giờ ngày 18/11/2016 các bị cáo Phan Văn B và Châu S đã lén lút lén vào sân nhà bà Nguyễn Thị T tại khu phố 4, phường Lạc Đạo, thành phố Phan Thiết chiếm đoạt xe mô tô hiệu SYM Galaxy biển số 86C1-46861 trị giá 16.000.000 đồng của bà T. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố

cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Cáo trạng số 182/CT-VKS ngày 15 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Xét các bị cáo Phan Văn B, Châu S biết rõ tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, những ai có hành vi xâm phạm đến đều bị pháp luật nghiêm trị nhưng các bị cáo lười lao động, muốn nhanh chóng có tiền tiêu sài không bằng con đường lao động chân chính nên đã lén lút trộm cắp tài sản của bà Nguyễn Thị T. Hành vi của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Qua đó cho thấy bị cáo xem thường luật pháp nên cần xử lý nghiêm và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục bị cáo để trở thành người tốt có ích cho xã hội và qua đó răn đe những ai có ý đồ phạm tội tương tự.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai báo thành khẩn, người bị hại là bà Nguyễn Thị T tại phiên tòa có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Bản án số 58/2017/HSST ngày 31/5/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xét xử bị cáo Phan Văn B về hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 30/01/2017, xảy ra sau thời gian bị cáo B thực hiện hành vi phạm tội trong vụ án này nên không xem là tiền án.

Về phần dân sự, bà Nguyễn Thị T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu nên không xét. Ông Nguyễn Cương T1 do không biết đây là tài sản trộm cắp mà có nên yêu cầu Châu S trả lại số tiền đã nhận cầm thế xe. Trong quá trình điều tra, Đặng Trà PM (sinh năm, trú tại khu phố B, phường Đ, thành phố P) là chung sống nhưng không đăng ký kết hôn với Châu S, đã nộp tại Cơ quan Công an 1.000.000 đồng là tiền khắc phục hậu quả do hành vi của Châu S. Ông Nguyễn Cương T1 đã nhận số tiền trên và không yêu cầu bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xét.

Về án phí: mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

* **Tuyên bố:** Bị cáo Phan Văn B và bị cáo Châu S phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

* **Áp dụng:** khoản 1 Điều 138, Điều 33, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009);

* **Xử phạt:** Phan Văn B 15 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

* **Áp dụng:** khoản 1 Điều 138, Điều 33, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009);

* **Xử phạt:** Châu S 15 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 11/9/2017.

* **Về án phí:** áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Tuyên buộc bị cáo Châu S phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Phan Văn B phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo bản án của các bị cáo, người bị hại là 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án (07/12/2017). Quyền kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo
- VKSND thành phố Phan Thiết
- Công an thành phố Phan Thiết
- Người tham gia tố tụng
- UBND địa phương nơi b/c thường trú.
- Chi cục THADS Phan Thiết
- Công TTĐT TANDTC
- Lưu hồ sơ

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Nguyễn Lê Phương